

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP  
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM  
**CÔNG TY NHÔM ĐẮK NÔNG - TKV**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3392/DNA-TTV

Lâm Đồng, ngày 03 tháng 10 năm 2025

V/v: Mời báo giá vật tư cơ điện phát sinh  
của phân xưởng Nhiệt điện

Kính gửi: Các Nhà cung cấp quan tâm.

Công ty Nhôm Đắc Nông - TKV trân trọng cảm ơn sự hợp tác của các Nhà cung cấp trong thời gian qua.

Căn cứ nhu cầu vật tư cơ điện phát sinh của phân xưởng Nhiệt điện và để có cơ sở lập dự toán phục vụ công tác mua sắm, đề nghị các Nhà cung cấp quan tâm báo giá các danh mục hàng hoá với các nội dung chi tiết như Phụ lục kèm theo.

Các Nhà cung cấp quan tâm gửi báo giá trực tiếp đến Văn phòng DNA hoặc phòng Kế hoạch - Tiêu thụ DNA (SĐT: 0828.123.355). Địa chỉ: Thôn 11, xã Nhân Cơ, tỉnh Lâm Đồng đối với bản giấy hoặc gửi qua Email: Dnakehoach@gmail.com đối với file điện tử.

Thời gian tiếp nhận báo giá kể từ ngày các Nhà cung cấp nhận được Công văn này cho đến 05 ngày làm việc tiếp theo (dự kiến ngày 09/10/2025).

Lưu ý: Các Nhà cung cấp phải điền đầy đủ thông tin như Phụ lục kèm theo và ký tên, đóng dấu đầy đủ. Trường hợp Nhà cung cấp gửi trực tiếp báo giá tại Văn phòng của DNA vui lòng mang theo giấy giới thiệu, CCCD của người gửi để làm thủ tục giao nhận.

Nhà cung cấp muốn biết thêm chi tiết xin liên hệ ông: Cao Huỳnh Đức - Phòng Kế hoạch - Tiêu thụ theo số: 0383.379.369.

Rất mong nhận được sự hợp tác của các Nhà cung cấp.

Trân trọng! 

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Giám đốc (e-copy, để b/c);
- Các Phó GD, (e-copy);
- Các phòng: KHTT, CĐ, VT, KTTC (e-copy);
- Website công ty (đăng tải);
- Lưu: VT, KHTT.



**GIÁM ĐỐC** 

**Nguyễn Bá Phong**

**Phụ lục: Danh mục vật tư lấy báo giá vật tư cơ điện phát sinh của phân xưởng Nhiệt điện**  
**Kèm theo công văn số: 3392/DNA-TTV ngày 03/10/2025**

| STT | Tên, chủng loại vật tư | Ký mã hiệu, Quy cách/thông số kỹ thuật                                                                                                   | Đối tượng sử dụng/Mục đích sử dụng | Hãng sản xuất/Xuất xứ | ĐVT | Số lượng | Đơn giá | Thành tiền | Ghi chú                               |
|-----|------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|-----------------------|-----|----------|---------|------------|---------------------------------------|
| 1   | Động cơ                | YKK5003 - 4W, 6300V;1000kW; IP54; số cực 2p=4; cos Ø ≥ 0.87; chế độ làm việc (S1); cấp cách điện F; Kiểu đấu dây Y; lắp đặt kiểu chân đế | Quạt gió cấp 1<br>B-01R2S051a      | Simo/Trung Quốc       | Cái | 1        |         |            | Yêu cầu báo đúng hãng tại hiện trường |
|     |                        | Tổng cộng trước thuế                                                                                                                     |                                    |                       |     |          |         | 0          |                                       |
|     |                        | Thuế VAT                                                                                                                                 |                                    |                       |     |          |         | 0          |                                       |
|     |                        | Tổng cộng sau thuế                                                                                                                       |                                    |                       |     |          |         | 0          |                                       |

